

Số: 371 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác tư pháp năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Năm 2022 là năm thứ hai thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và thực hiện Chủ đề năm của thành phố "*Đẩy mạnh chinh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số*"; mặc dù tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường; tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, sát thực tiễn của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thành phố Hải Phòng đã chủ động, quyết liệt triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các cấp, ngành, địa phương, sự đồng lòng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực.

Đối với Ngành Tư pháp, với quyết tâm tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo Sở cùng với việc phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; công tác tư pháp năm 2022 ở thành phố đã được triển khai đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực được giao, bám sát chương trình, kế hoạch công tác năm và giai đoạn 2021-2025. Các mặt công tác tư pháp đều có chuyển biến tích cực, đạt kết quả cao hơn so với cùng kỳ, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của thành phố, của Ngành Tư pháp.

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, trong năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai đồng bộ, toàn diện công tác tư pháp, xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tư pháp năm 2022 phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tế của địa phương. Trong đó, triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm nhiệm vụ cụ thể công tác năm 2022 của Bộ Tư pháp và Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP,

ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;... nhằm triển khai một cách chủ động và thực hiện nhiệm vụ đồng bộ ngay từ đầu năm 2022.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; 06 năm thi hành Luật Hộ tịch; 06 năm thi hành Luật Đấu giá tài sản; 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Khó khăn, hạn chế

Nhiệm vụ của Ngành Tư pháp thành phố được giao ngày càng nhiều, trong đó có nhiều nhiệm vụ phức tạp và là nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, cần phải phối hợp, xin ý kiến của các Bộ, Sở, ngành, địa phương. Mặc dù, đã có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ, song vẫn còn một số nhiệm vụ tiến độ hoàn thành chậm do thời hạn được giao thực hiện gấp, sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền địa phương chưa được chặt chẽ, chưa giải quyết kịp thời những phát sinh, vướng mắc trong công tác quản lý.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế

a) Công tác quản lý xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định phê duyệt danh mục văn bản QPPL quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; nghị định của Chính phủ⁽¹⁾; văn bản chỉ đạo về việc tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng thể chế, pháp luật, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật để tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; văn bản chỉ đạo tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật⁽²⁾. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 59 văn bản QPPL (tăng 04 văn bản so với cùng kỳ năm 2021).

- Chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện:

+ Hướng dẫn các Sở, ngành về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản QPPL theo danh mục. ✓

1. Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Công văn: số 627/UBND-KSTTHC ngày 26/01/2022; số 2236/UBND-NCKTGS ngày 07/4/2022; số 5084/UBND-NCKTGS ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Báo cáo về việc phân loại, xác định hình thức và trình tự thủ tục ban hành đối với Nghị quyết là văn bản QPPL trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ năm 2022 đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2020*).

+ Tham gia ý kiến vào 594 dự thảo văn bản (*tăng 171 văn bản so với năm 2021*), gồm: 30 Luật; 14 Nghị định; 01 Nghị quyết của Chính phủ; 05 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 39 Thông tư; 174 dự thảo văn bản QPPL của thành phố; 317 dự thảo văn bản hành chính khác và kế hoạch sử dụng đất của 14 quận, huyện.

- Việc tham gia ý kiến, góp ý văn bản QPPL tại Phòng Tư pháp các quận, huyện có chuyển biến tích cực, chất lượng ý kiến tham gia được nâng lên. Các Phòng Tư pháp đã phát huy tốt vai trò là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp quản lý, hướng dẫn về nghiệp vụ đối với các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong công tác tham gia ý kiến, xây dựng pháp luật phục vụ nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương.

b) Công tác thẩm định

- Ủy ban nhân dân thành phố đã trình 05 đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định 24 dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 61 dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong đó, Sở Tư pháp thành lập 06 Hội đồng tư vấn thẩm định đối với 01 dự thảo Nghị quyết, 05 dự thảo Quyết định do Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo; tổ chức 01 cuộc họp thẩm định đối với các dự thảo văn bản có nội dung phức tạp, tác động đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

- Việc thẩm định văn bản QPPL tại Phòng Tư pháp các quận, huyện đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện được vị trí, vai trò của Ngành Tư pháp với việc tham gia góp ý, thẩm định văn bản QPPL của địa phương⁽³⁾.

c) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2022⁽⁴⁾; Quyết định về việc công bố văn bản hết hiệu lực trong năm 2021 gồm 52 văn bản (*42 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 10 văn bản hết hiệu lực một phần*)⁽⁵⁾; Quyết định bãi bỏ toàn bộ 35 văn bản,²

3. Phòng Tư pháp đã thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản QPPL do UBND quận, huyện ban hành: Quận Hồng Bàng 01 văn bản; quận Ngô Quyền 12 văn bản; quận Lê Chân 12 văn bản; quận Hải An 10 văn bản; quận Đồ Sơn 03 văn bản; quận Kiến An 02 văn bản; quận Dương Kinh 07 văn bản; huyện An Lão 05 văn bản; huyện Kiến Thụy 06 văn bản; huyện Tiên Lãng 06 văn bản; huyện Vĩnh Bảo 13 văn bản; huyện Cát Hải 02 văn bản.

4. Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 31/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

bãi bỏ một phần 04 văn bản QPPL⁽⁶⁾. Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL khi phát sinh căn cứ để thực hiện; kịp thời kiến nghị xử lý các văn bản QPPL không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Trong kỳ báo cáo, đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện:

+ Rà soát 75 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thuộc lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải; 06 văn bản QPPL về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; 05 văn bản QPPL về lĩnh vực tài nguyên nước.

+ Rà soát, hệ thống hoá, lập danh mục **620** văn bản QPPL còn hiệu lực giai đoạn 2019-2021 thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng (giai đoạn 2021-2025).

+ Triển khai rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL do thành phố ban hành còn hiệu lực trong giai đoạn 2019-2021 để làm cơ sở thực hiện hệ thống hoá văn bản QPPL giai đoạn 2019-2023.

- Phòng Tư pháp các quận, huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn. Sở Tư pháp thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc việc rà soát, xử lý các văn bản QPPL của địa phương, đặc biệt là rà soát các văn bản QPPL theo chuyên đề, lĩnh vực năm 2022 về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải,... nhằm phản ánh những vướng mắc, hạn chế của hệ thống pháp luật gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội.

d) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL năm 2022⁽⁷⁾ và chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Báo cáo kết quả kiểm tra 01 văn bản QPPL do thành phố ban hành có nội dung thuộc bí mật nhà nước; kết quả xử lý một số văn bản QPPL do thành phố ban hành thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực.

+ Thực hiện tự kiểm tra, gửi danh mục 86 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong năm 2022 theo yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương.

+ Thực hiện kiểm tra 59 văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong năm 2022 (đạt tỷ lệ 100%). Các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Nội dung cơ bản đã

6. Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố.

đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và đầy đủ căn cứ ban hành và được trình bày đúng thể thức, kỹ thuật soạn thảo.

+ Tiếp nhận và thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 24 văn bản QPPL do UBND cấp huyện ban hành⁽⁸⁾ (đạt tỷ lệ 100%).

- Phòng Tư pháp các quận, huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn và chủ động, tích cực thực hiện công tác tự kiểm tra, đề xuất xử lý các văn bản QPPL do quận, huyện ban hành.

đ) Công tác pháp chế

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch về nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2022⁽⁹⁾; Báo cáo Bộ Tư pháp số liệu về tình hình tổ chức và đội ngũ người làm công tác pháp chế trên địa bàn thành phố.

e) Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị:

- Việc giao Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết hoặc quy định các biện pháp, chính sách thi hành các Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội rất cần có sự hướng dẫn cụ thể, kịp thời của các cơ quan Trung ương. Nhiều nội dung được giao quy định chi tiết là những nội dung mới, thực tiễn chưa có nên địa phương gặp khó khăn, lúng túng khi thực hiện. Do đó, hầu hết các văn bản được giao quy định chi tiết đều phải chờ các cơ quan Trung ương hướng dẫn nên thường chậm so với thời điểm Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực. Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan Trung ương được giao quy định chi tiết, hướng dẫn Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm ban hành các văn bản, đảm bảo có hiệu lực cùng với hiệu lực của Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan Trung ương nghiên cứu xem xét có cơ chế chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành ~~chính~~

8. Gồm: huyện Vĩnh Bảo 12 Quyết định; quận Ngô Quyền 05 Quyết định; Kiến Thụy 02 Quyết định; quận Hồng Bàng 01 Quyết định; quận Dương Kinh 01 Quyết định; quận Hải An 01 Quyết định; quận Đồ Sơn 01 Quyết định; huyện An Lão 01 Quyết định).

9. Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 24/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

chính năm 2022⁽¹⁰⁾; Quyết định kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lao động, bảo hiểm xã hội năm 2022; văn bản chỉ đạo về việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố⁽¹¹⁾. Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Tổ chức kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 03 Sở, ngành; Ủy ban nhân dân 03 quận, huyện trên địa bàn.

+ Thông báo Kết luận kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, rừng; bảo vệ môi trường biển và hải đảo; phòng cháy và chữa cháy tại Ủy ban nhân dân 03 quận, huyện và 04 Sở, ngành trên địa bàn thành phố.

+ Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố.

+ Thực hiện kiểm tra, rà soát, hướng dẫn 130 vụ việc (với hơn 500 hồ sơ) xử phạt vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Phòng Tư pháp các quận, huyện đã đi vào nền nếp, khẳng định được vị trí, vai trò của Ngành Tư pháp. Phòng Tư pháp các quận, huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn⁽¹²⁾.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022⁽¹³⁾; Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018⁽¹⁴⁾.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện rà soát văn bản QPPL do thành phố ban hành liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2022 về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động,

10. Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Văn bản số 3468/UBND-NCKTGS ngày 24/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

12. - PTP quận, huyện đã thực hiện kiểm tra tính pháp lý đối với hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện và giáo dục bắt buộc: quận Kiến An 01 hồ sơ; huyện Tiên Lãng 05 hồ sơ ...

- PTP quận, huyện đã tham gia ý kiến hồ sơ xử phạt VPHC: Quận Lê Chân 23 HS; quận Đồ Sơn 08 HS; quận Hải An 49 HS; huyện An Dương 14 HS; huyện An Lão 34 HS; huyện Kiến Thụy 55 HS; huyện Thủy Nguyên 111 HS; huyện Cát Hải 192 HS; huyện Vĩnh Bảo 10 HS; ...

13. Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

14. Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; tự chủ đại học thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; xử lý vi phạm hành chính các lĩnh vực theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14/01/2022; thu hồi đất theo quy định pháp luật đất đai.

- Phòng Tư pháp các quận, huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và bổ sung lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022. Thực hiện rà soát các quy định của pháp luật gây vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trọng tâm về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19, về lập và quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn.

c) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022⁽¹⁵⁾.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022; nhiệm vụ nâng cao điểm số, duy trì thứ hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật; tình hình quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; tình hình thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 24/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về khẩn trương tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 tại thành phố Hải Phòng.

d) Công tác tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp kịp thời tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và hướng dẫn các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc áp dụng pháp luật để giải quyết 120 vụ việc khó khăn, vướng mắc liên quan đến thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, kế hoạch, đầu tư với trên 500 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức... đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng, tự do và thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố.

đ) Khó khăn, hạn chế

- Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, tư vấn hướng dẫn áp dụng pháp luật có phạm vi ảnh hưởng rộng, liên quan đến các lĩnh vực và được điều chỉnh bởi rất nhiều văn bản quy phạm; các quy định, chính sách thường xuyên thay đổi qua các thời kỳ, có vụ việc tư vấn kéo dài nhiều năm nên việc áp dụng, theo dõi việc thi hành pháp luật và tư vấn, hướng dẫn trong thực tiễn gặp nhiều khó khăn.

15. Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 18/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hoạt động của các tổ chức hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp còn hạn chế, chưa phát huy được vai trò đại diện và cầu nối cho doanh nghiệp với chính quyền địa phương, bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, mức độ am hiểu pháp luật, nhận thức về giảm chi phí tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp chưa đầy đủ.

- Chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số B1 là nhiệm vụ mới, chưa được hướng dẫn cụ thể về xác định tiêu chí, nội dung đánh giá, xếp hạng nên việc triển khai thực hiện trong thực tế gặp nhiều khó khăn.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL năm 2022

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành các Kế hoạch liên quan đến công tác PBGDPL⁽¹⁶⁾.

b) Kết quả triển khai Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố⁽¹⁷⁾ và trao thưởng cho 20 tập thể, 15 cá nhân hoàn thành xuất sắc trong 10 năm triển khai thực hiện Luật. Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Xây dựng nội dung 46 số Phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng vào thứ 5 hàng tuần; 59 số tin, bài đăng trang PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố.

+ Biên soạn, in và phát hành 3.000 cuốn sách pháp luật với nội dung: “Hỏi - đáp Luật Bảo vệ môi trường” và “Kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật”; 15 tờ gấp pháp luật nhằm cung cấp tài liệu tuyên truyền dưới hình thức ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ cung cấp cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn thành phố.

+ Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng thực hiện 11 chương trình phát thanh, truyền hình gồm: 04 phóng sự và 07 chương trình phát thanh với các nội dung về tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL và tuyên truyền các chính sách pháp luật có liên quan mật thiết đến đời sống Nhân dân...

+ Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn của Ngành Tư pháp; Kế hoạch tuyên truyền Công ước quốc tế và Pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị của Ngành Tư pháp.

- Kết quả thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL” năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân

16. Kế hoạch số 31/KH-HĐPHPBGDPL ngày 11/02/2022 của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố Hải Phòng về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố Hải Phòng năm 2022.

17. Báo cáo số 272/BC-UBND ngày 07/9/2022 của UBND thành phố.

các quận, huyện ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Sở Tư pháp đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn về Đề án cho 15 quận, huyện trên địa bàn thành phố.

- Về hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022:

+ Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam và chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện ban hành Kế hoạch triển khai ngày Pháp luật Việt Nam tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Các đơn vị, địa phương đã tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam gắn với tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật: Tập trung quán triệt, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới, nhất là nội dung các luật được Quốc hội thông qua trong năm 2021, 2022; các vấn đề gắn với nhiệm vụ trọng tâm của địa phương năm 2022; những vấn đề nóng trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm... Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2022 tại trụ sở cơ quan, đơn vị. Sở Tư pháp đã tổ chức 05 hội nghị tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nội dung chính sách, pháp luật tại 05 quận, huyện.

- Kết quả củng cố kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật: Hiện nay, toàn thành phố có 128 báo cáo viên pháp luật thành phố, 284 báo cáo viên pháp luật cấp huyện, 2.993 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên được kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật: Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật: Ủy ban nhân dân cấp xã đã thực hiện chuyển Tủ sách pháp thành bộ phận "*sách, tài liệu pháp luật*" của Thư viện cấp xã hoặc điểm Bưu điện - Văn hóa xã hoặc Trung tâm học tập cộng đồng hiện có trên địa bàn. Sở Tư pháp mở chuyên mục "*Tủ sách pháp luật*" trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu thực hiện ở cấp thành phố và cấp quận, huyện. Điển hình ở cấp thành phố và cấp huyện có nhiều mô hình mới, cách làm hay, ứng dụng công nghệ thông tin như thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, xây dựng Trang/Cổng thông tin điện tử PBGDPL, xây dựng Trang fanpage, facebook, zalo... về PBGDPL. Trang điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật thành phố với tên miền <http://pbgdpl.haiphong.gov.vn> đến nay đã đăng tải được 1.610 tin, bài, với 346.425 lượt người truy cập.

c) Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng⁽¹⁸⁾. Công bố danh sách các xã, phường, thị trấn đạt và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 theo Quyết định số 619/QĐ-TTg (hiện tại, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 211/217 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật).

- Việc triển khai nội dung tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025: Sở Tư pháp đã hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện nội dung tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021-2025; thẩm định tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới tại các quận, huyện trên địa bàn. Tổ chức 05 hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về xây dựng cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) Công tác hòa giải ở cơ sở

- Đội ngũ hòa giải viên cơ sở đã được quan tâm kiện toàn, bổ sung. Hiện nay, thành phố có 2.432 tổ hòa giải với 12.835 hòa giải viên, trong đó có 426 hòa giải viên có chuyên môn luật, phần lớn các hòa giải viên đều có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên và là thành viên nòng cốt của cấp ủy chi bộ, mặt trận và các tổ chức đoàn thể, đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch triển khai, tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giỏi ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng⁽¹⁹⁾. Chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn, in, phát hành tài liệu, đề cương, sách báo, tờ gấp pháp luật, sách bồi dưỡng nghiệp vụ cung cấp cho các tổ hòa giải ở cơ sở; tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền, phổ biến kỹ năng về hòa giải cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn thành phố.

đ) Số liệu và đánh giá về kinh phí dành cho công tác PBGDPL, về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở cấp xã và hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở năm 2022 tại địa phương

18. Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố.

19. Kế hoạch 187/KH-UBND ngày 11/7/2019; Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 26/10/2020; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 09/4/2021 và Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố.

Năm 2022, kinh phí phân bổ cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố là 1,8 tỷ đồng. Kinh phí cấp cho Sở Tư pháp thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là 1,824 tỷ đồng.

e) Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 01/7/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy hơn nữa vai trò của Hội Luật gia trong tình hình mới, Sở Tư pháp đã phối hợp với Hội Luật gia thành phố Hải Phòng tích cực thực hiện PBGDPL, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, nhất là cho người nghèo, đối tượng chính sách, vùng ven biển, hải đảo...; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyên truyền giới thiệu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã phối hợp với Hội Luật gia thành phố Hải Phòng tổ chức Hội thảo “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền và văn hóa pháp luật*”.

g) Khó khăn, hạn chế và đề xuất, kiến nghị

* Khó khăn, vướng mắc:

- Việc tuyên truyền, PBGDPL tuy có chuyển biến tích cực nhưng ý thức chấp hành pháp luật của người dân còn chưa đồng đều, vẫn còn tình trạng vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực trật tự xã hội, xây dựng, đất đai, giao thông, quản lý đô thị. Một bộ phận người dân sau khi được tuyên truyền, PBGDPL nhưng vẫn xử sự theo thói quen mà chưa thay đổi được nhận thức và hành vi, chưa có thái độ tích cực trong việc lựa chọn xử sự đúng quy định của pháp luật.

- Công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù chưa được thường xuyên, liên tục, đối tượng tiếp cận chưa đa dạng, chủ yếu tuyên truyền cho cán bộ, ngư dân vùng biên giới biển, hải đảo và tuyên truyền thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý cho một số đối tượng: Người khuyết tật, người nghèo, người có công với cách mạng, còn các đối tượng đặc thù khác chưa được tiếp cận thường xuyên với hoạt động PBGDPL như nạn nhân bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc...

- Đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã đảm nhiệm khối lượng công việc lớn nên thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở chưa được như mong muốn. 

* Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương và Bộ Tư pháp tham mưu, đề xuất với Chính phủ đưa công tác PBGDPL là Chương trình mục tiêu quốc gia, có chiến lược, chương trình, kế hoạch thống nhất từ Trung ương đến địa phương cho công tác này.

- Đề nghị Bộ Tư pháp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về PBGDPL, hòa giải cơ sở, chế độ chi cho công tác này nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách cho chuyển đổi số khả thi, hiệu quả trong công tác PBGDPL; có những nền tảng PBGDPL trực tuyến dành cho mỗi đối tượng được PBGDPL; phát triển nền tảng để người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước tra cứu pháp luật dưới dạng hỏi - đáp, tình huống; phát triển nền tảng tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giải đáp pháp luật trực tuyến...

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước

a) Về công tác hộ tịch

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP, Thông tư số 04/2020/TT-BTP và Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2022, đưa công tác đăng ký và quản lý hộ tịch của thành phố Hải Phòng ngày càng đi vào nền nếp, hiện đại, đúng quy định pháp luật. Trong năm 2022, toàn thành phố Hải Phòng đã thực hiện đăng ký mới 21.454 trường hợp khai sinh, 9.741 trường hợp kết hôn và 12.851 trường hợp đăng ký khai tử. Các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh chóng, kịp thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và người dân.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã kiện toàn Ban Chỉ đạo thành phố và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thành phố thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trong năm 2022. Các sự kiện hộ tịch phát sinh trên địa bàn thành phố cơ bản được đăng ký đầy đủ và đúng hạn đặc biệt là tỷ lệ đăng ký khai sinh đạt 100% (trong đó đúng hạn đạt 90%). Trên địa bàn thành phố hiện còn khoảng 30 trẻ chưa được đăng ký khai sinh do còn vướng mắc về trình tự thủ tục (giảm 20 trẻ so với năm 2021).

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch được thành phố đặc biệt quan tâm và thực hiện tốt, các việc hộ tịch phát sinh

trên địa bàn thành phố đều được đăng ký và cập nhật đầy đủ vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch. Thành phố Hải Phòng đã thực hiện Đề án “Số hóa Sổ hộ tịch lịch sử”⁽²⁰⁾ đối với sổ hộ tịch lưu trữ tại Sở Tư pháp, 15 quận, huyện và 217 xã, phường, thị trấn từ năm 1922 đến năm 2015. Hiện nay đã hoàn thành việc scan và nhập liệu sổ hộ tịch của 10/10 đơn vị theo kế hoạch năm 2022.

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Xóa đăng ký thường trú - hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng làm cơ sở cho các địa phương thực hiện thống nhất⁽²¹⁾ và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện thống nhất triển khai thực hiện. Việc liên thông đăng ký khai sinh - cấp thẻ bảo hiểm cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thành phố Hải Phòng đạt tỷ lệ 100%, các liên thông còn lại đều có hồ sơ phát sinh nhưng tỷ lệ chưa cao do thủ tục hành chính các ngành có liên quan tương đối phức tạp, nhiều thành phần hồ sơ, người dân không có nhu cầu thực hiện.

- Sở Tư pháp đã tổ chức kiểm tra nghiệp vụ công tác hành chính tư pháp tại 08 quận, huyện và thanh tra công tác hộ tịch tại 03 quận trên địa bàn. Kết quả thanh, kiểm tra cho thấy việc giải quyết các thủ tục hành chính về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi tại thành phố Hải Phòng cơ bản được thực hiện theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Việc sai sót trong công tác hộ tịch vẫn còn tồn tại tuy nhiên không gây hậu quả nghiêm trọng. Năm 2022, trên địa bàn thành phố Hải Phòng không phát sinh khiếu nại, khiếu kiện hoặc phản ánh liên quan đến công tác hộ tịch.

- Tổ chức tổng kết 06 năm thi hành Luật Hộ tịch, 01 hội nghị tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, hướng dẫn quy trình thực hiện số hóa Sổ hộ tịch; 05 hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác hành chính tư pháp; 01 lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ hộ tịch tạo nguồn công chức làm công tác hộ tịch cho cấp huyện, cấp xã khi có nhu cầu sử dụng, điều động.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Đề án số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực tư pháp, hoàn thành việc tích hợp và công bố danh mục, quy trình cung cấp các dịch vụ công thiết yếu và 01 thủ tục hành chính liên thông: Đăng ký khai sinh - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên Cổng dịch vụ công quốc gia; chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch cấp huyện, cấp xã phối hợp với cơ quan Công an và các đơn vị có liên quan rà soát, thống nhất, đồng bộ thông tin cơ bản của cá nhân trong cơ sở dữ liệu hộ tịch với

20. Quyết định số 3336/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố.

21. Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND thành phố.

cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định của Luật Hộ tịch.

b) Về công tác quốc tịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, công tác quốc tịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng tương đối ổn định. Việc xác định quốc tịch trong giấy tờ hộ tịch được thực hiện đúng quy định pháp luật. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã giải quyết 03 trường hợp cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam và 03 trường hợp cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt nam và đang giải quyết 01 trường hợp xin nhập quốc tịch Việt Nam; thực hiện ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ghi chú cho 83 trường hợp thôi quốc tịch Việt Nam theo thông báo của Bộ Tư pháp.

c) Công tác nuôi con nuôi

- Công tác nuôi con nuôi được thực hiện đúng quy định pháp luật và đi vào nề nếp. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng⁽²²⁾.

- Sở Tư pháp phối hợp tốt với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân quận, huyện trong việc tìm gia đình thay thế cho trẻ. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết 06 trường hợp đăng ký việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong đó 05 trẻ em sống trong môi trường gia đình và 01 trẻ em sống tại Cơ sở nuôi dưỡng và các Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đăng ký 50 trường hợp nuôi con nuôi trong nước.

- Công tác hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ nuôi con nuôi được Sở Tư pháp thường xuyên thực hiện. Trong năm 2022, thành phố Hải Phòng không phát sinh trường hợp khiếu nại liên quan đến việc nuôi con nuôi, huỷ việc nuôi con nuôi trái quy định pháp luật.

d) Về công tác chứng thực

- Công tác chứng thực tương đối ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân trong việc chứng thực bản sao, chữ ký, hợp đồng, giao dịch góp phần ổn định các quan hệ dân sự, kinh tế trên địa bàn thành phố. Công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ được thực hiện thường xuyên (*năm 2022 thực hiện kiểm tra tại 08 quận, huyện và 05 hội nghị tập huấn*), kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong công tác chứng thực.

- Công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính được thực hiện tương đối tốt và đồng bộ tại các quận, huyện, xã, phường, thị trấn. Trong năm 2022,

22. Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND thành phố.

toàn thành phố đã phát sinh chứng thực 24.108 bản sao điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

đ) Về công tác bồi thường nhà nước

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường nhà nước (BTNN) năm 2022; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban, ngành đơn đốc, báo cáo Bộ Tư pháp việc giải quyết các vụ việc về BTNN; phát hành tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, rà soát đội ngũ công chức làm công tác BTNN trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Trong năm 2022, thành phố Hải Phòng không phát sinh vụ việc mới về BTNN.

e) Công tác lý lịch tư pháp

Công tác lý lịch tư pháp tiếp tục đi vào nền nếp, tạo sự thống nhất trong công tác quản lý thông tin về án tích trên địa bàn thành phố; đáp ứng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân, cơ quan, tổ chức. Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã cấp 21.500 Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam và người nước ngoài đang tạm trú tại Hải Phòng (*tăng hơn 8.000 trường hợp so với năm 2021*).

- Đối với công tác thực hiện chế định xóa án tích theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện việc xóa án tích thông qua việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân theo đúng tinh thần cải cách tư pháp của Bộ luật Hình sự năm 2015, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kết án, giúp công dân tái hòa nhập cộng đồng. Trong năm 2022, đã thực hiện xóa án tích thông qua việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho 310 trường hợp thuộc diện đương nhiên xóa án tích theo đúng quy định pháp luật (*tăng 119 trường hợp so với năm 2021*).

- Đối với công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, trong năm 2022, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 13.555 thông tin lý lịch tư pháp (*tăng 3.000 thông tin so với năm 2021*) và đã thực hiện lập và cập nhật bổ sung 10.709 thông tin lý lịch tư pháp tăng 3.000 thông tin so với năm 2021; cung cấp cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố 2.216 thông tin (*tăng 1.400 thông tin so với năm 2021*); thường xuyên có văn bản tăng cường công tác phối hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan, đảm bảo có đầy đủ thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, tránh tình trạng thông tin sót, lọt, thông tin đến chậm, thiếu nội dung.

g) Khó khăn, vướng mắc

- Năm 2022, thành phố Hải Phòng triển khai thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, với chất lượng sổ hộ tịch lưu trữ nhiều năm đã xuống cấp, tên các đơn vị hành chính của thành phố Hải Phòng đã có nhiều thay đổi chưa được cập nhật vào Phần mềm hộ tịch, hệ thống Phần mềm hộ tịch thường xuyên

gặp lỗi hệ thống đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, tiến độ Đề án số hoá Sổ hộ tịch lịch sử và việc đăng ký khai sinh kết hợp cấp số định danh cho trẻ.

- Việc triển khai liên thông các TTHC còn hạn chế do thủ tục, trình tự giải quyết các TTHC liên thông của các ngành như Công an (*đăng ký và xoá đăng ký thường trú*), Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội (hỗ trợ mai táng phí) khá phức tạp, đòi hỏi nhiều thành phần hồ sơ trong khi chưa có Phần mềm liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành nên công dân không thể đáp ứng hồ sơ đầu vào khi thực hiện liên thông các TTHC chính vì vậy nhu cầu công dân không nhiều, hiệu quả thực hiện không cao.

- Việc quy định về thời gian giải quyết hồ sơ theo Luật Lý lịch tư pháp hiện nay chỉ phù hợp với những trường hợp người được cấp phiếu không có tiền án, tiền sự. Còn đối với trường hợp người được cấp phiếu có tiền án, tiền sự cần xác minh làm rõ thông tin án tích hoặc các điều kiện đương nhiên xoá án tích thì thời hạn quy định như hiện nay là không đủ để thực hiện xác minh tại các cơ quan liên quan như Tòa án, Thi hành án dân sự, Công an, Trại giam Số lượng hồ sơ các cơ quan chậm trả lời, không trả lời dẫn đến chậm thời hạn cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trong năm 2022 là 75 hồ sơ (chiếm khoảng 0,3% trong tổng số hồ sơ đề nghị cấp Phiếu Lý lịch tư pháp).

- Thực tế quá trình xác minh tiền án, tiền sự cho thấy trong nhiều trường hợp cơ quan phối hợp xác minh không có thông tin và cơ sở chính xác để trả lời do: vụ việc xảy ra quá lâu, do việc chuyển giao thẩm quyền (nhiệm vụ thi hành án dân sự từ Tòa án sang cơ quan Thi hành án dân sự - trước năm 1993), chuyển giao thẩm quyền cấp Giấy Chứng nhận về án treo, cải tạo không giam giữ từ Ủy ban nhân dân cấp xã sang Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện; việc công dân đăng ký cư trú tại nhiều địa phương, do sáp nhập, chia tách địa giới hành chính, sổ sách, hồ sơ đã bị thất lạc... dẫn đến các cơ quan có liên quan không có cơ sở để cung cấp thông tin theo thời hạn của Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm

a) Lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã tạo điều kiện để phát triển nghề luật sư theo đúng định hướng của Đảng, pháp luật của nhà nước và các nhiệm vụ cải cách tư pháp; chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên trao đổi, phối hợp với Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình luật sư hành nghề.

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã cấp đăng ký hoạt động đối với 09 tổ chức hành nghề luật sư; cấp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với 09 tổ

chức hành nghề luật sư; đề nghị Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với 15 trường hợp. Hiện nay, Hải Phòng có 227 luật sư hành nghề tại 107 tổ chức hành nghề luật sư. Hoạt động hành nghề của luật sư đã có bước phát triển theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả; góp phần quan trọng thực hiện nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, giúp nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án.

b) Lĩnh vực trợ giúp pháp lý

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành các Kế hoạch liên quan đến công tác trợ giúp pháp lý⁽²³⁾; thường xuyên rà soát, kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý tại cơ sở năm 2022; Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2022; Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý (06/9/1997-06/9/2022).

+ Tổ chức ký kết Chương trình phối hợp với Tòa án nhân dân thành phố về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn.

+ Trong năm 2022, Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 859 vụ việc, trong đó tư vấn 346 vụ việc, tham gia tố tụng 512 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 01 vụ việc (*tăng 343 vụ so với cùng kỳ năm 2021, chủ yếu ở hình thức tham gia tố tụng*). Thực hiện 32 đợt trợ giúp pháp lý tại cơ sở tại các xã, phường, thị trấn, đoàn thể trên địa bàn thành phố.

- Qua đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, 100% vụ việc trợ giúp pháp lý hoàn thành đều đạt chất lượng, không có vụ nào không đạt chất lượng, gây thiệt hại cho người được trợ giúp pháp lý.

c) Lĩnh vực công chứng

- Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội toàn thể Hội Công chứng viên thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ II (2022-2025); Quyết định phê chuẩn kết quả Đại hội.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Xây dựng Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu, hoạt động thông tin công chứng hợp đồng, giao dịch bất động sản trên địa bàn thành phố.

+ Hướng dẫn Hội công chứng viên thành phố và các tổ chức hành nghề công chứng phối hợp thực hiện các biện pháp chống thất thu thuế trong hoạt

23. Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 07/3/2022 về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2022; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 19/8/2022 thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030.

động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản theo yêu cầu của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

+ Thành lập 01 Văn phòng công chứng; cấp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của 12 Văn phòng công chứng, đăng ký hành nghề và cấp thẻ đối với 04 công chứng viên. Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi thẻ đối với 07 công chứng viên. Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 79 công chứng viên đã đăng ký hành nghề và hoạt động tại 36 tổ chức hành nghề công chứng.

d) Lĩnh vực đấu giá tài sản

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã thực hiện tổng kết 05 năm thi hành Luật Đấu giá tài sản; báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản. Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Triển khai thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

+ Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố.

+ Quyết định cấp thẻ đấu giá viên đối với 02 trường hợp; cấp đăng ký hoạt động đối với 01 chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản; cấp thay đổi đăng ký hoạt động 01 doanh nghiệp đấu giá tài sản. Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 20 tổ chức đấu giá tài sản và 26 đấu giá viên.

- Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã ký kết và đấu giá thành 146 hợp đồng đấu giá tài sản (*trong đó đấu giá quyền sử dụng đất 17 hợp đồng*) với tổng giá bán được là 2.061.674.228.000 đồng, vượt giá khởi điểm 541.855.569.000 đồng.

đ) Lĩnh vực giám định tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo các Sở, ngành liên quan thực hiện và báo cáo công tác giám định, định giá tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi.

- Quyết định cấp thẻ Giám định viên tư pháp lĩnh vực hình sự, lĩnh vực pháp y đối với 08 trường hợp; công nhận người giám định theo vụ việc lĩnh vực tài chính, lĩnh vực y tế, đấu giá tài sản đối với 18 trường hợp. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 56 giám định viên tư pháp và 02 tổ chức giám định tư pháp công lập.

e) Lĩnh vực thừa phát lại, hòa giải thương mại, nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các cơ quan tư pháp và hỗ trợ tư pháp giai đoạn 2022-2026.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện:

+ Báo cáo chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào mở rộng lần thứ 5.

+ Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu một số quy định pháp luật về hợp đồng và những lưu ý liên quan đến hợp đồng cho đội ngũ chức danh hỗ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố.

+ Phối hợp Vụ Pháp luật dân sự, kinh tế, Bộ Tư pháp tổ chức khảo sát, đánh giá thực tiễn khung pháp luật về tài sản ảo, hợp đồng, quyền sở hữu trên môi trường mạng và các vấn đề có liên quan của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

+ Phối hợp với Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp khảo sát và tổ chức Tọa đàm "*Nghiên cứu và đề xuất cơ chế tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù*".

+ Thực hiện đăng ký vi bằng do các Thừa phát lại của 05 Văn phòng Thừa phát lại lập. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 11 Thừa phát lại hoạt động tại 05 Văn phòng Thừa phát lại; các Văn phòng Thừa phát lại tích cực hoạt động tổng đạt văn bản của Tòa án, cơ quan thi hành án dân sự.

g) Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

- Chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ hỗ trợ tư pháp chưa thực sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, chất lượng tranh tụng tại phiên tòa và kỹ năng làm việc, phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng cần tiếp tục được nâng cao.

- Số lượng luật sư hiện có so với dân số còn rất thấp và có sự phát triển mất cân đối lớn giữa khu vực thành thị - nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; chất lượng của đội ngũ luật sư còn nhiều hạn chế; số lượng tổ chức hành nghề luật sư có quy mô nhỏ, thiếu cơ sở vật chất, quản lý điều hành kém còn chiếm đa số; tỷ lệ số vụ án, vụ việc có luật sư tham gia so với số vụ án, vụ việc mà Tòa án xét xử còn rất thấp.

- Vai trò tự quản của các Đoàn Luật sư, Hội công chứng còn bộc lộ những hạn chế trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm tự quản.

- Mặc dù có cơ chế cho phép thành lập các tổ chức hỗ trợ tư pháp ngoài công lập; nhưng do khó khăn về nguồn lực, cơ chế, nghiệp vụ và thị trường, một số lĩnh vực cụ thể, công tác xã hội hóa còn hạn chế: Lĩnh vực trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, giám định tư pháp đến nay trên địa bàn thành phố vẫn chưa được thành lập, do đây là lĩnh vực mới đòi hỏi chuyên môn cao, là hoạt động đặc thù.

- Sự phối kết hợp của một số cơ quan, ban, ngành trong hoạt động trợ giúp pháp lý chưa thật sự chặt chẽ, coi trợ giúp pháp lý là nhiệm vụ của riêng ngành Tư pháp và tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách liên quan đến các chế định hỗ trợ tư pháp.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch về công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch kiểm tra tổ chức, hoạt động đấu giá tài sản năm 2022; thực hiện tốt yêu cầu công khai, minh bạch trong các lĩnh vực như: Thủ tục hành chính, tài chính, kế toán, tổ chức cán bộ, kê khai tài sản... Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đối với 01 đơn vị trực thuộc; thanh tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại Ủy ban nhân dân 04 quận, huyện; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 02 tổ chức hành nghề công chứng; kiểm tra tổ chức, hoạt động đối với 03 tổ chức hành nghề luật sư. Ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp đối với 02 tổ chức hành nghề công chứng, 02 công chứng viên, 01 Văn phòng Luật sư với tổng số tiền 95.500.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Sở Tư pháp đã thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; trong kỳ báo cáo, Sở đã tiếp nhận 112 đơn, trong đó 20 đơn tố cáo, 26 đơn khiếu nại và 66 đơn phản ánh, kiến nghị (trong đó có 01 đơn phản ánh, kiến nghị được cơ quan điều tra tiến hành thụ lý, xác minh; các đơn còn lại không thuộc thẩm quyền đã được phân loại, xử lý đúng quy định).

7. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 nhằm tăng cường ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng, nền tảng dữ liệu để triển khai Chính quyền số.

- Thực hiện cải tiến quy trình công việc, các thủ tục và chuẩn hóa nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin. Đến nay, Sở Tư pháp đã và đang triển khai thực hiện hiệu quả 07 phần mềm, cơ sở dữ liệu; trên 90% các thông tin chỉ đạo,

điều hành của lãnh đạo Sở được đăng lên Cổng thông tin điện tử; thực hiện Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo, điều hành và ứng dụng quản lý văn bản chỉ đạo, điều hành trên môi trường mạng trên 90%; giảm 90% việc sử dụng giấy tờ trong hoạt động của cơ quan thông qua việc đưa số lượng văn bản được lưu chuyển trên hệ thống mạng.

- Việc cập nhật các văn bản QPPL của thành phố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên, liên tục và kịp thời. Trong năm 2022, đã cập nhật 59 văn bản quy phạm pháp luật do thành phố mới ban hành (đạt 100%).

8. Công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng Ngành và các công tác khác

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở, các đơn vị trực thuộc Sở trên địa bàn thành phố⁽²⁴⁾; Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng⁽²⁵⁾.

Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã quyết định bổ nhiệm 01 đồng chí giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý, 01 đồng chí giữ chức vụ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp. Đến nay, tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp đã được kiện toàn, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và chuẩn về vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2022, được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố; công tác tư pháp ở thành phố đã triển khai đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực được giao, bám sát chương trình, kế hoạch công tác năm 2022 và giai đoạn 2021-2025. Công tác phối hợp liên ngành trong giải quyết nhiệm vụ được chú trọng nâng cao; công tác chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ được đẩy mạnh triển khai ngay từ đầu năm; đồng thời Sở Tư pháp tiếp tục tăng cường kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, kỷ luật, kỷ cương công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và Phòng Tư pháp các quận, huyện.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2023

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, để hoàn thành tốt nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của Bộ Tư pháp, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố giao; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chỉ đạo Ngành

24. Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố.

25. Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND thành phố.

Tư pháp thành phố tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và công tác pháp chế

- Tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; trong đó, tập trung hướng dẫn về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định cơ chế, chính sách đặc thù, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật; kết hợp chặt chẽ công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL với công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát để tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về danh mục các văn bản QPPL được giao ban hành theo quy định của Trung ương, góp phần xây dựng hệ thống văn bản QPPL của thành phố đầy đủ, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch trong các lĩnh vực và phát huy tác dụng trong thực tiễn phát triển của thành phố.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định văn bản, đảm bảo 100% văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tập trung nguồn lực, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện bảo đảm thực hiện hệ thống hoá văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời xử lý các văn bản lạc hậu, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Hoàn thiện trình tự, thủ tục trình Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố số: 2979/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015; 11/2019/QĐ-UBND ngày 17/4/2019.

- Tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; nâng xếp hạng Chỉ số B1; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố năm 2023. ✓

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tư vấn, hướng dẫn các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện để giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng pháp luật.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

- Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam; văn bản hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các Luật được Quốc hội thông qua trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên cơ sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền pháp luật; tiếp tục thực hiện các Chương trình phối hợp đã ký kết giữa Sở Tư pháp và các ngành, đoàn thể.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện có hiệu quả pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; nâng cao chất lượng đăng ký và thống kê hộ tịch phục vụ xây dựng chính sách phát triển kinh tế, xã hội, kế hoạch hóa gia đình, chính sách an sinh xã hội của thành phố.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; tăng cường kết nối, chia sẻ Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu số khác theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp để giải quyết các TTHC trên môi trường điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp trên môi trường điện tử.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2022, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành trong quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực hành chính tư pháp. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra tại các quận, huyện, xã, phường, thị trấn nhằm kịp thời chấn chỉnh và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm

- Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp: Công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản, thừa phát lại, giám định tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, ... đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý; Kế hoạch thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030; Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025 trên địa bàn thành phố.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ và giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, thành phố và Chương trình hành động phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thành phố Hải Phòng.

- Thường xuyên tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật chuyên ngành về một số lĩnh vực như: Công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản, hộ tịch, chứng thực; có cơ chế theo dõi kết quả xử lý, sửa chữa, khắc phục những thiếu sót, sai phạm sau thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo của công dân.

7. Công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng Ngành và các công tác khác

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của thành phố năm 2023.

- Rà soát, thống kê, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố công bố kịp thời các thủ tục hành chính mới hoặc đã được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tư pháp trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường thực hiện chuyển đổi số phục vụ hoạt động nghiệp vụ và công tác chỉ đạo, điều hành của Ngành Tư pháp thành phố; đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong lĩnh vực tư pháp.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xác định một số giải pháp chủ yếu sau đây:

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, lề lối làm việc, đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; trong đó chú trọng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, tránh chồng chéo, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành

phổ. Chỉ đạo quyết liệt thực hiện các kế hoạch công tác ngay từ đầu năm. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành nhiệm vụ.

- Tăng cường chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lý việc ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, tham gia xây dựng pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức cán bộ, cơ sở vật chất cho các cơ quan, đơn vị thuộc Ngành Tư pháp thành phố đảm bảo khoa học, hợp lý, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thực chất, phản ánh đúng năng lực, kết quả công tác. Quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Phát huy hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng, bảo đảm linh hoạt, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết yêu cầu của người dân, nhất là trong các lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản, hộ tịch, lý lịch tư pháp đảm bảo an sinh xã hội, phục vụ có hiệu quả yêu cầu quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và công tác chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý, hỗ trợ trong các lĩnh vực chuyên ngành.

Trên đây Báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính gửi Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Lê Khắc Nam;
- Sở Tư pháp;
- UBND các Q, H;
- CVP, PVP T.V.Thiện;
- Phòng NC&KSGS;
- CV: NCKTGS5;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam

PHỤ LỤC

Tình hình thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2022

của Ủy ban nhân dân thành phố

(Kèm theo Báo cáo số 371../BC-UBND ngày 29/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Trong năm 2022, Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân thành phố giao chủ trì thực hiện 22 nhiệm vụ. Đến nay, Sở Tư pháp đã hoàn thành 21 nhiệm vụ, 01 nhiệm vụ đã triển khai thực hiện đúng tiến độ, theo kế hoạch hoàn thành trong tháng 01/2023; cụ thể:

STT	Nội dung	Tiến độ thực hiện			Ghi chú
		Đang thực hiện	Hoàn thành	Chưa thực hiện	
1.	Phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết, quy định chính sách, biện pháp thi hành các nội dung do văn bản Trung ương giao hoặc các văn bản theo đề xuất của Sở, ngành, UBND cấp huyện.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 phê duyệt Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết các nội dung được Trung ương giao thực hiện năm 2022. - Sở Tư pháp đã hướng dẫn các sở, ngành về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản QPPL theo danh mục. - Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 58 văn bản QPPL.
2.	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2022.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 16/12/2021 về thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 16/12/2021 về thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn thành phố. - Thực hiện tự kiểm tra 58 văn bản quy phạm pháp luật của UBND thành phố ban hành. - Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 24 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. - Thực hiện rà soát và báo cáo UBND thành phố kết quả rà soát 73 văn bản quy phạm pháp luật do thành phố ban hành liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải, nông nghiệp và phát triển nông thôn, y tế.
3.	Ban hành Quyết định công bố		x		Ủy ban nhân dân thành phố ban hành

	văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2021.				Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 31/01/2022 về việc công bố văn bản hết hiệu lực pháp luật trong năm 2021 gồm 52 văn bản (42 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 10 văn bản hết hiệu lực một phần).
4.	Ban hành Quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật.		x		Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật.
5.	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2022 trên địa bàn thành phố.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 24/02/2022 về nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2022 trên địa bàn thành phố. - Báo cáo Bộ Tư pháp số liệu về tình hình tổ chức và đội ngũ người làm công tác pháp chế.
6.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.		x		Sở Tư pháp đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại quận Hải An và huyện Thuỷ Nguyên.
7.	Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Theo Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (thời gian trình ban hành là tháng 01/2022).		x		Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố (Tờ trình số 158/TTr-STP ngày 28/01/2022).
8.	Ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2022.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022; Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022. - Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc áp dụng pháp luật để giải

				quyết hơn 250 vụ việc có khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính; thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư, xây dựng... trên địa bàn thành phố. - Báo cáo kết quả rà soát 35 văn bản quy phạm pháp luật do thành phố ban hành liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2022 về: Tự chủ đại học thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; xử lý vi phạm hành chính các lĩnh vực theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14/01/2022; thu hồi đất theo quy định pháp luật đất đai; trong đó, đề xuất xử lý, thay thế 04 văn bản; bãi bỏ, công bố hết hiệu lực 08 văn bản; tiếp tục thi hành 23 văn bản.
9.	Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2979/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND thành phố.	x		Sở Tư pháp đang hoàn thiện trình tự, thủ tục trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố số: 2979/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015; 11/2019/QĐ-UBND ngày 17/4/2019. <i>(Theo Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thời gian trình ban hành trong tháng 01/2023).</i>
10.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.		x	- Đã triển khai các hoạt động công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố. - Thực hiện rà soát văn bản QPPL do thành phố ban hành liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2022 về thực hiện các chính sách hỗ trợ

				người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; Tự chủ đại học thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; xử lý vi phạm hành chính các lĩnh vực theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14/01/2022; thu hồi đất theo quy định pháp luật đất đai. - Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 8/4/2021 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 18/03/2022 triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2022. - Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng quy định pháp luật mới về xử lý vi phạm hành chính, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản số 3468/UBND-NCKTGS ngày 24/5/2022 về việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. - Phát hành 04 tờ gấp về: "Một số quy định về đình chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ, ban hành quyết định mới trong xử phạt vi phạm hành chính; Một số nội dung cơ bản của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Một số nội dung liên quan đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 (Theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ)". - Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc áp dụng pháp luật để giải quyết hơn 250 vụ việc có khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác xử lý vi phạm
--	--	--	--	--

					hành chính; thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư, xây dựng,... trên địa bàn thành phố.
11.	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/01/2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Công văn số 2091/UBND-NCKTGS ngày 31/3/2022 về hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. - Xây dựng phóng sự chuyên đề “Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật” và tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết, trao thưởng cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
12.	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.		x		- Đã triển khai các hoạt động thực hiện Đề án “nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”. - Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 519/KH-STP ngày 08/4/2022 triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giỏi ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” của Ngành Tư pháp thành phố năm 2022. - Tổ chức 04 hội nghị tập huấn kỹ năng hòa giải cơ sở cho hòa giải viên trên địa bàn thành phố.
13.	Triển khai, thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 27/7/2021 về triển khai quyết định về quy định xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố.		x		- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định công bố danh sách các xã, phường, thị trấn đạt và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 theo Quyết định số 619/QĐ-TTg (hiện tại, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 211/217 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật). - Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1302/STP-PBGDPL ngày 20/7/2022, Công văn số 1627/STP-PBGDPL ngày 05/9/2022 về hướng dẫn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới cấp xã

				giai đoạn 2021-2025. - Tổ chức 05 Hội nghị tập huấn về đánh giá, chấm điểm tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch trên địa bàn thành phố, tổng số 1.070 đại biểu tham dự.
14.	Ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 (09/11).		x	- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 14/9/2022 hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022. - Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 1886/KH-STP ngày 05/10/2022 hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam của Ngành Tư pháp; Công văn số 2062/STP-PBGDPL; 2063/STP-PBGDPL ngày 24/10/2022 gửi các cơ quan truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao về việc triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam. + Các đơn vị, địa phương đã tập trung quán triệt, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới, nhất là nội dung các luật được Quốc hội thông qua trong năm 2021, 2022; các vấn đề gắn với nhiệm vụ trọng tâm của địa phương năm 2022; những vấn đề nóng trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm... Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2022 tại trụ sở cơ quan, đơn vị. Sở Tư pháp đã tổ chức 05 hội nghị tuyên truyền, quán triệt, phổ biến nội dung chính sách, pháp luật tại 05 quận, huyện trên địa bàn thành phố.
15.	Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật Quốc hội mới ban hành, các văn bản có liên quan mật thiết đến đời sống của các tầng lớp nhân dân.		x	- UBND thành phố ban hành Công văn số 4773/UBND-NCKTGS ngày 11/8/2022 về việc phổ biến các luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3. - Trang bị 651 cuốn sách pháp luật cho thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; Phòng Tư pháp các quận, huyện. - Xây dựng nội dung 31 số Phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng vào thứ 5 hàng tuần từ số 904 đến 934; xây dựng các tin, bài đăng trang PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố từ số 46 đến số 90.

16.	Ban hành Quy chế về phối hợp giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài tại thành phố Hải Phòng.		x	Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố thành phố Hải Phòng.
17.	Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố.		x	Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí trên địa bàn thành phố.
18.	Thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin Đề án “Số hóa Sổ hộ tịch lịch sử của thành phố Hải Phòng” (giai đoạn 2).		x	- UBND thành phố ban hành Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc hạng mục dự toán hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin Đề án “Số hóa Sổ hộ tịch lịch sử của thành phố Hải Phòng”. Tổ chức đấu thầu lựa chọn các nhà thầu đủ năng lực thực hiện Đề án. - Nhà thầu đã hoàn thành thi công số hóa (scan và nhập liệu) và bàn giao dữ liệu hộ tịch lịch sử trên Phần mềm hộ tịch 158 và Phần mềm đệm cho 10 đơn vị gồm: Sở Tư pháp và 09 quận, huyện để rà soát, phê duyệt (hoàn thành Kế hoạch trong năm 2022).
19.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực hành chính tư pháp; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ tư pháp cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.		x	Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 111/KH-STP ngày 21/01/2022 về kiểm tra công tác hành chính tư pháp năm 2022; thực hiện kiểm tra tại các quận, huyện: Kiến Thụy, Đồ Sơn, An Lão, Hải An, Cát Hải, Thủy Nguyên và Vĩnh Bảo. - Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ hộ tịch cho 77 công chức và nguồn công chức làm làm công tác hộ tịch trên địa bàn thành phố. - Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ đăng ký hộ tịch và quy trình thực hiện số hóa sổ hộ tịch lịch sử và 06 buổi tập huấn chuyên sâu công tác hành chính tư pháp tại UBND quận, huyện sau kiểm tra.
20.	Triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ kinh phí hoạt động		x	- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Sở Tư pháp đã đề nghị các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở lập

	đối với các cơ quan tư pháp và hỗ trợ tư pháp giai đoạn 2022-2026 sau khi Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết.			dự toán hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với cơ quan tư pháp và hỗ trợ tư pháp (Công văn số 601/STP-BTTP ngày 21/4/2022); đề nghị Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND thành phố phân bổ kinh phí hỗ trợ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản số tiền 495 triệu đồng để mua phần mềm phục vụ việc xây dựng Đề án đấu giá trực tuyến (Công văn số 1131/STP-BTTP ngày 28/6/2022). - Đến nay, Sở Tài chính đã có Công văn trình UBND thành phố phân bổ kinh phí cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản.
21.	Tăng cường công tác kiểm tra tổ chức, hoạt động các tổ chức hỗ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố.		x	Sở Tư pháp đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra về tổ chức, hoạt động các tổ chức hỗ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố năm 2022 (<i>luật sư, công chứng, đấu giá tài sản</i>) và thực hiện kiểm tra, ban hành Kết luận kiểm tra đối với 03 tổ chức hỗ trợ tư pháp (Kết luận số 1854/KL-ĐKT ngày 03/10/2022; Kết luận số 1855/KL-ĐKT ngày 03/10/2022; Kết luận số 1856/KL-ĐKT ngày 03/10/2022).
22.	Ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2022.		x	- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 07/3/2022 về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2022. - Trong năm 2022, Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 856 vụ việc, trong đó tư vấn 346 vụ việc, tham gia tố tụng 509 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 01 vụ việc. Thực hiện 32 đợt trợ giúp pháp lý tại cơ sở tại các xã, phường, thị trấn, đoàn thể trên địa bàn thành phố.

TT	Tên đơn vị	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế đã thực hiện	Số cán bộ lãnh đạo	Dân tộc		Độ tuổi			Thời gian làm công tác tư pháp			Trình độ															Số công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng trong năm 2022	Ngạch công chức				Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng					Số cán bộ HD khác	Số HD theo NB68	Số cán bộ HD khác			
													Chuyên môn					Chính trị			Ngoại ngữ	Tin học	Quản lý nhà nước																				
					Luật			Khác		Cử nhân, Cao cấp	Sơ cấp	Đại học	Chứng chỉ	Trung cấp trở lên	CV	CVC	CV cao cấp	Chứng chỉ	CVCC &td	CV &td			CS, NV &td	Đảng viên	Thạc sỹ Luật	Cử nhân Luật	Bồi dưỡng nghiệp vụ		Ngoại ngữ	Tin học													
					Tiến sĩ	ThS	ĐH, CB	TCL	ThS trở lên												TCK	ĐH, CB																					
										Khác	Kinh	Dưới 30	Từ 30 đến dưới 40	Từ 40 đến 50	Từ 50	Dưới 05 năm	Từ 05-10 năm	Từ 10 năm	15	16	17	18	19	20	21	22	23		24	25	26	27	28	29	30	31	32				33	34	35
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44
	Phòng Công chứng số 4	6	2		2			1	1			1	1			1									2		2			2			1								4		
	Phòng Công chứng số 5	6	4	1	4			1	2	1		1	3			3				1		1			4		4			4			2								3		
	Tổng cộng	112	94	29	93	1	8	49	29	8	14	24	66	1	22	62	0	1	7	1	17	21	0	2	92	1	93	0	25	64	0	0	24	62	6	66	0	0	0	0	0	6	11
	Nam		28	14	28	0	0	9	11	6	6	10	20	1	3	19	0	1	1	0	9	8		0	28	1	27	0	8	20			8	20	1	21					3	6	
	Nữ		66	15	66	1	8	40	18	2	8	14	46	0	19	43	0	0	6	1	8	13		2	64	0	66	0	17	44			16	42	5	45					3	5	

Ghi chú

Tại cột 3, cột 4: Đề nghị chỉ thống kê tổng số công chức, viên chức (số liệu cán bộ hợp đồng thống kê tại cột 43 và 44)

Từ cột 6 đến cột 42: Đề nghị thống kê trên cơ sở tổng số công chức, viên chức

Từ cột 6 đến cột 42: Đề nghị thống kê trên cơ sở tổng số công chức, viên chức
Về thống kê trình độ chuyên môn: Đề nghị chỉ thống kê trình độ chuyên môn cao nhất (Ví dụ: có bằng Thạc sĩ và cử nhân Luật thì chỉ thống kê ở trình độ thạc sĩ Luật); Trường hợp có trình

độ chuyên môn Luật và chuyên môn khác thì chỉ thống kê chuyên môn cao nhất theo yêu cầu của vị trí việc làm

Về số liệu về giới: đề nghị thống kê bên dưới hàng tổng cộng, phân tách số liệu về giới trên tổng số công chức, viên chức như ví dụ trên

Biểu số 02
TỔNG HỢP RÀ SOÁT CÔNG CHỨC THUỘC PHÒNG TƯ PHÁP
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2022)

TT	Tên Phòng Tư pháp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số biên chế công chức được giao	Tổng số biên chế công chức đã thực hiện	Số cán bộ lãnh đạo	Dân tộc		Độ tuổi				Thời gian làm công tác TP	Trình độ																				Số công chức được đào tạo, bồi dưỡng năm 2022	Ngạch công chức	Đảng viên	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng						
												Chuyên môn										Chính trị		Ngoại ngữ	Tin học	Quản lý nhà nước		Đã được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hệ tịch	Chứng chỉ												
							Luật					Khác					Chưa đào tạo	Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Đại học	Chứng chỉ	Trung cấp trở lên			CVC	CV														
					Từ 05-10 năm	Từ 10 năm	Tiến sĩ	ThS	ĐH, CĐ	TCL		ThS trở lên	ĐH, CĐ	TCK																											
					7	Khác	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42
1	H.An Dương	5	5	2	5		1	2		2	2	1	2			5							4	1	1	4		5		5	2	5		5	5			5		1	
2	H.An Lão	5	5	2	5				5		1		4			5						1	2			5		5	1	4	2	2		5	4						
3	Q.Dương Kinh	5	4	2	4		1	1	2		2	1	1			4							3		1	3		4	1	3	3	1	1	3	3	1		4			1
4	Q.Đồ Sơn	5	3	2	3			1	1	1	1	1	1			3						1	2			3		3	1	2	3	2	1	2	3	3		3	0	0	1
5	Q.Hải An	6	6	3	6			1	3	2	3		3			6						1	5			6		6	2	4	5	6	2	4	6			6		1	
6	Q.Kiến An	5	4	2	4			2	2		2	1	1			3		1				1	2	1		4		4		4	4	4		4	4			4		0	
7	H.Kiến Thụy	4	4	2	4		1	2		1	3	1			3	1							3	1		4		4	1	3	3	1	1	3	4			4		1	
8	Q.Lê Chân	7	7	3	7		1	2	4		2	2	3		3	4						1	4	1	1	6		7	2	5	7	7	2	5	6			7		0	
9	H.Tiên Lãng	5	4	2	4			2	2		1	2	1			4						1	3			4		4	1	3	4	4		4	4	3		4	2		
10	H.Vĩnh Bảo	6	6	2	6			2	4		3	1	2			6						2	1			6	1	5	2	4	5	6	1	5	6			6		1	
11	Q. Ngô Quyền	5	5	3	5		1	3		1	2	2	1		1	4							4	1	1	4		5	3	2	5	3	1	4	5			5		0	
12	Q. Hồng Bàng	5	5	3	5		1	1	2	1	3		2			5						1	2		1	4		5		5	4	2	1	4	5			5		1	
13	H. Thủy Nguyên	8	8	3	8			4	3	1	3		5		4	4						1	3	1	2	6		8	1	7	4	4	1	7	4			4		4	
14	H.Cát Hải	3	3	2	3				3		1		2			3						1	2			3		3		3	1	1	1	2							
15	Bạch Long Vỹ	2	2	1	2				2		1		1			2						1	1			2		2		2	2	2		2	2			2			

TT	Tên Phòng Tư pháp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Tổng số biên chế công chức được giao	Tổng số biên chế công chức đã thực hiện	Số cán bộ lãnh đạo	Dân tộc		Độ tuổi				Thời gian làm công tác TP	Trình độ																		Số công chức được đào tạo, bồi dưỡng năm 2022	Ngạch công chức		Đảng viên	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng							
												Chuyên môn										Chính trị		Ngoại ngữ	Tin học	Quản lý nhà nước	Đã được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	Chứng chỉ													
												Luật					Khác												Chưa đào tạo												
												Trên 10 năm	Từ 05-10 năm	Dưới 05 năm	Tiến sĩ	ThS	ĐH, CD	TCL	ThS trở lên	ĐH, CD	TCK																				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42
	Tổng cộng	76	71	34	71	0	6	23	33	9	30	12	29	0	11	59	0	1	0	0	0	12	41	6	7	64	1	70	15	56	54	50	12	59	61	7	0	59	2	0	11
	Nam		23	17	21		0	3	14	8	10	5	11		2	19					6	14	3	2	44		26	7	20	15	16	4	16	23							
	Nữ		48	17	50	0	6	20	19	1	20	7	18	0	9	40	0	1	0	0	0	6	27	3	5	20	1	44	8	36	39	34	8	43	38						

Biểu số 03
TỔNG HỢP RÀ SOÁT ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2022)

TT	Tên Huyện/Quận/TX /TP. Thuộc tỉnh	Tổng số Xã/Phường/Thị trấn	Phân loại xã			Tổng số công chức TP-HT (nếu có)	Tổng số xã có 02 công chức TP-HT	Phân loại xã có 02 công chức TP-HT			Dân tộc	Độ tuổi			Thời gian làm công tác TP			Trình độ										Số công chức được đào tạo, bồi dưỡng năm 2022	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng											
																		Trình độ chuyên môn					Ngoại ngữ	Tin học		Đã được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	Chứng chỉ													
Luật					Khác					Chưa đào tạo	Cao đẳng trở lên	Chứng chỉ	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Chứng chỉ																									
ThS	DH, CD	TCL	ThS trở lên	TCK	DH, CD	TCK																																		
			Xã loại 1	Xã loại 2	Xã loại 3		Xã loại 1	Xã loại 2	Xã loại 3	Kinh	Khác	Dưới 30	Từ 30 đến dưới 40	Từ 40 đến 50	Từ 50	dưới 05 năm	05-10 năm	Từ 10 năm	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40		
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	13					04		
1	H.An Dương	16	2	14		27	02	11	02	09		27			06	12	09	06	08	13		26	01	00	00	00		24		27	23	26				11				
2	H.An Lão	17		17		26		09		09		26			11	13	02	10	11	05		25			01			25		26	26	26								
3	Q.Dương Kinh	6	3	3		09	00	02		02		09			03	04	02	03	05	01		07	02					09		09	09			02		06			02	
4	Q.Đỗ Sơn	6	4	2		14	00	05	03	02		14			08	05	01	04	05	05		14						14		14	14	01				14	14		01	
5	Q.Hải An	8	5	3		11	00	03	02	01		11			05	06		01	06	04		11						11		11	11	11	11	00	00	00	11	00	00	00
6	Q.Kiến An	10	6	4		21	00	10	06	04		21			04	17		05	09	07		21						21	01	20	21	17						04		
7	H.Kiến Thụy	18	3	12	3	25	00	06	02	04		25			11	07	07	14	06	05		24	01					25		25	25	18				05				
8	Q.Lê Chân	15	4	11		28	00	12	03	09		28			10	15	03	03	11	14	03	25					01	27	01	27	27	08	05					01		
9	H.Tiên Lãng	21	3	10	8	32	02	11	03	06	02	32		01	10	19	02	14	05	13	01	27	01			03		00	32	01	31	32	32	05	03		32			
10	H.Vĩnh Bảo	30		24	6	43	01	13		12	01	43		01	14	14	14	16	13	14	01	37	03	01	01			43		43	43	43	01			43	03			
11	Q. Ngõ Quyền	12	6	6		27	04	11	06	05		27			16	07	04	05	12	10		24	01	02				18		18	13	01	01							
12	Q. Hồng Bàng	9	1	8		18	03	07	01	06		18			06	11	01	04	03	11	01	16	01					18		18										
13	H. Thủy Nguyễn	37	6	29	2	73	01	31	06	23	02	73		01	28	37	07	37	31	05	02	67	04				04	69		73	68	73	03				73			00
14	H.Cát Hải	12	12			21		09	09			21		01	06	10	04	06	10	05		18	03					21		21	16	03								
	Tổng cộng	217	55	143	19	375	13	140	43	92	5	375		4	138	177	56	128	135	112	8	342	17	3	2	3		5	366	3	372	355	258	21	5					
	Nam					195	02					195			50	96	46	80	65	49	01	173	14	02	01	03	01	195	01	194	182	127								
	Nữ					180	11	140	43	92	05	180		04	88	81	10	48	70	63	07	169	03	01	01	00	04	171	02	178	173	131								



Biểu số 04
THỐNG KÊ DANH SÁCH LÃNH ĐẠO SỞ TƯ PHÁP
(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2022)

TT	Sở	Họ và tên	Chức vụ	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn		Trình độ chính trị	Trình độ ngoại ngữ	Ngày kết nạp Đảng	Ngạch công chức	Năm vào biên chế	Thời gian làm công tác TP	Thời gian bổ nhiệm chức vụ hiện nay	Đại biểu Quốc Hội	Đại biểu HĐND	Tính ủy viên/Thành ủy viên	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Ghi chú
								Luật	Khác												
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	Sở Tư pháp	Đỗ Đại Dương	Giám đốc	Nam	1973	Kinh	12/12	Cử nhân		Cao cấp	Tiếng Anh C	11/12/2004	1.002	Mar-15	15 tháng	6/8/2021	Không	Không	Không	Phó Chánh Văn phòng Thành ủy	
2		Bùi Văn Vi	Phó Giám đốc	Nam	1966	Kinh	12/12	Cử nhân		Cao cấp	Tiếng Anh C	28/10/1987	1.002	Mar-89	35 tháng	Dec-19	Không	Không	Không	Chủ tịch UBND huyện Thuỷ Nguyên	
3		Nguyễn Đức Quyết		Nam	1969	Kinh	12/12	Cử nhân		Cao cấp	Tiếng Anh C	17/7/2004	1.002	May-90	32 năm 6 tháng	6/8/2021	Không	Không	Không	Trưởng Phòng Hỗ trợ tư pháp	
4		Nguyễn Thị Phương Thảo		Nữ	1984	Kinh	12/12	Cử nhân	Thạc sĩ Quản trị quốc tế	Cao cấp	Tiếng Anh C IELTS	19/11/2012	1.002	Oct-07	14 năm	6/8/2021	Không	Không	Không	Chuyên viên Ban Tổ chức Thành ủy	